

Bản án số: 59/2023/HS-ST

Ngày: 28-9-2023

NHÂN DANH
NUỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KỲ ANH, TỈNH HÀ TĨNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thạch

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trần Hành và Ông Nguyễn Văn Hồng

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Khánh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2023 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh, Hà Tĩnh; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 54/2023/HSST ngày 14 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê Duy K, sinh ngày 06 tháng 6 năm 1993; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Quê quán: xã K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Tổ dân phố C, phường H, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Quần chúng; Con ông: Lê Khánh H, sinh năm 1970 (đã chết); Con bà Lê Thị T, sinh năm 1976; Anh chị em ruột: Có 04 người, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Bùi Thị L, sinh năm: 1998; Con: 01 đứa, sinh năm: 2018; Tiền án: Ngày 06/01/2021, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 28 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, theo Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự, tại Bản án số 02/2021/HSST; đã chấp hành xong hình phạt vào ngày 07/7/2022, chưa được xóa án tích; Tiền sự: Không; Nhân thân bị cáo: Ngày 24/5/2011, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 20 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, theo Khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự, tại Bản án số 21/2011/HSST; đã chấp hành xong bản án và đã được xóa án tích; Bị cáo bị tạm giữ kể từ ngày 14/7/2023 đến ngày 18/7/2023 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H cho đến nay. (Có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Văn T1, sinh năm 1988; Nghề nghiệp: Lái xe; Địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh. (Có mặt)

* Người chứng kiến:

1. Ông Trần Mạnh H1, sinh năm 1988, địa chỉ: Tổ dân phố H, phường H, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh. (Vắng mặt)

2. Bà Nguyễn Thu H2, sinh năm: 1990, địa chỉ: Tổ dân phố H, phường H, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 23 giờ 30 phút ngày 13/7/2023, tại sân nhà nghỉ P, ở tổ dân phố H, phường H, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh, tổ tuần tra Công an thị xã K bắt quả tang Lê Duy K đang cất giấu trong túi quần mình đang mặc một gói nilon màu hồng được bọc bởi một tờ giấy màu trắng, bên trong chứa chất tinh thể rắn màu trắng. Lê Duy K khai nhận đó là ma túy đá K mua về để sử dụng. Tổ tuần tra Công an thị xã K lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ gói ma túy và đưa Lê Duy K về trụ sở Công an thị xã K để điều tra làm rõ.

Quá trình điều tra Lê Duy K khai nhận: Khoảng 22 giờ ngày 13/7/2023, Lê Duy K gọi điện thoại cho một người đàn ông có bí danh “Cu Đém” (không biết rõ họ tên, địa chỉ; do một lần đi uống rượu xin được số điện thoại) đặt mua 1.500.000đ tiền ma túy đá để về sử dụng thì được người này đồng ý và hẹn gặp nhau tại vòng xuyến, ngã tư giao nhau giữa đường Q và đường tránh Quốc lộ A, gần cây xăng dầu, ở xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh. Sau khi gọi điện thoại, Lê Duy K mang theo bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, rồi đi xe mô tô BKS: 38K1- 281.19 (xe thuộc quyền quản lý của anh Lê Văn T1, K mượn trước đó để có việc) đến địa điểm đã hẹn. Khi đến nơi, Lê Duy K gọi điện thoại cho “Cu Đém” thì khoảng 20 phút sau, thấy một người đàn ông đi xe mô tô đến (K không nhớ biển kiểm soát), Lê Duy K đưa cho người này 1.500.000 đồng, thì người đó đưa cho K một gói ma túy đá được gói trong một tờ giấy màu trắng. Lê Duy K cất gói ma túy vào túi quần của mình, rồi đi xe mô tô đến nhà nghỉ P, ở tổ dân phố H, phường H, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh để sử dụng, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Tổ tuần tra Công an thị xã K phát hiện bắt giữ.

Tại bản kết luận giám định số 676/KL-KTHS, ngày 18/7/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh H kết luận: Chất tinh thể rắn màu trắng thu giữ của Lê Duy K gửi đến giám định là Methamphetamine, có khối lượng 0,8126 gam. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II.C, STT 247, Nghị định 57 ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Với hành vi trên Cáo trạng số 58/CT-VKS-TXKA ngày 14-9-2023, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh đã truy tố Lê Duy K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Lê Duy K đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và đồng ý với quyết định truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh đề nghị tuyên bố bị cáo Lê Duy K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Lê Duy K từ 18 đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt người phạm tội quả tang 14/7/2023. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo; Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 túi ni-lông trong suốt, chứa 0,7673 gam ma túy Methamphetamine (Mẫu còn lại sau giám định), được niêm phong trong 01 (một) phong bì thư có dòng chữ CÔNG AN TỈNH HÀ TĨNH, PHÒNG K1 rồi dán kín lại, trên mép dán có chữ ký của các thành phần tham gia và Lê Duy K; 01 ống nhựa hình trụ màu hồng có chiều dài 16cm, đường kính của ống nhựa là 0,5cm, 01 nắp chai nhựa màu trắng có kích thước (3 x 1)cm, trên nắp nhựa này có 02 lỗ hình tròn có đường kính 0,6cm, đã qua sử dụng, được cho vào 01 (một) phong bì thư, dán kín lại, tại mép dán phong bì thư có chữ ký của các thành phần tham gia và Lê Duy K, có đóng dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thị xã K. Đề nghị trả lại 01 chiếc xe mô tô hiệu Sirius, BKS: 38K1- 281.19, số khung: RLCS5C6JOYE109689; số máy: 5C6J-109697, đã qua sử dụng cho người quản lý là ông Lê Văn T1; Về án phí: Buộc bị cáo nộp án phí theo quy định pháp luật.

Lời nói sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã K, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Duy K khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 22 giờ, ngày 13/7/2023, Lê Duy K gọi điện thoại hẹn trước và đi xe mô tô BKS: 38K1- 281.19 đến ngã tư giao nhau giữa đường Q và đường tránh Quốc lộ A, ở xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh mua của một người đàn ông không quen biết (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) 0,8126 gam Methamphetamine, với giá 1.500.000đ để về sử dụng. Sau khi mua được ma túy, đến 23 giờ 30 phút cùng ngày, Lê Duy K đi xe mô tô đưa gói ma túy đến nhà nghỉ P, ở tổ dân phố H, phường H, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh để sử dụng thì bị Tổ công tác Công an thị xã K phát hiện bắt giữ. Với hành vi tàng trữ 0,8126 gam Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng, bị cáo Lê Duy K đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, bản Cáo trạng số 58/CT-VKS-TXKA ngày 14-9-2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật quy định như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, xâm hại trật tự an toàn xã hội, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Mặc dù, bị cáo biết rõ tác hại của ma túy nhưng do xem thường pháp luật nên bị cáo đã tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an chung cần phải xử lý nghiêm minh để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng Tái phạm, theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự do bị cáo đã chấp hành xong hình phạt theo Bản án số 02/2021/HSST vào ngày 07/7/2022, nhưng chưa được xóa án tích lại phạm tội nêu trên.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ: Người phạm tội thành khẩn khai báo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét hành vi, tính chất mức độ phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Mức án mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo tàng trữ ma túy nhằm mục đích để sử dụng, bản thân không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Lê Duy K, do không quen biết, không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể; chiếc điện thoại liên lạc mua ma túy K làm rơi mất và K không nhớ số điện thoại nên không có cơ sở để xác định. Kiến nghị Cơ quan điều tra Công an thị xã K tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý khi có căn cứ.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Văn T1 đã cho Lê Duy K mượn xe mô tô BKS: 38K1- 281.19 để đi mua ma túy, nhưng khi cho mượn xe, K nói dối là mượn để giải quyết việc cá nhân, Lê Văn T1 không biết Lê Duy K sử dụng làm phương tiện phạm tội, không có lỗi nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

Về vật chứng:

- Xét vật chứng là 01 túi ni-lông trong suốt, chứa 0,7673gam Methamphetamine đã đóng gói niêm phong. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, mục IIC, STT 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ, đây là vật cấm lưu hành, cấm sử dụng, cấm tàng trữ nên tịch thu tiêu hủy theo quy định.

- Xét vật chứng là 01 ống nhựa hình trụ màu hồng có chiều dài 16cm, đường kính của ống nhựa là 0,5cm, 01 nắp chai nhựa màu trắng có kích thước (3x1)cm, trên nắp nhựa này có 02 lỗ hình tròn có đường kính 0,6cm, đã qua sử dụng, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Xét vật chứng là 01 chiếc xe mô tô hiệu Sirius, BKS: 38K1- 281.19, số khung: RLCS5C6JOYE109689; số máy: 5C6J-109697, đã qua sử dụng, chủ sở hữu là Tăng Thị Thùy L1 và hiện nay do ông Lê Văn T1 là người đang quản lý hợp pháp. Ông Lê Văn T1 không biết bị cáo sử dụng xe vào hành vi phạm tội, không có lỗi nên cần trả lại cho người quản lý hợp pháp ông Lê Văn T1.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 3; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 và mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án, ban hành kèm theo Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy Ban Thường vụ Q;

Tuyên xứ:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Duy K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt Lê Duy K 22 (Hai mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt người tam tôi quả tang, ngày 14/7/2023.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói nilông trong suốt chứa 0,7673 gam Methamphetamine (còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định) được niêm phong trong 01 (một) phong bì thư có dòng chữ “CÔNG AN TỈNH HÀ TĨNH, PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ” dán kín, trên mép dán có chữ ký của các thành phần tham gia và Lê Duy K; 01 (một) ống nhựa hình trụ màu hồng, có chiều dài 16cm, đường kính của ống nhựa là 0,5cm; 01 (một) nắp chai nhựa màu trắng có kích thước (3x1) cm, trên nắp nhựa này có 02 lỗ hình tròn có đường kính 0,6 cm, đã qua sử dụng, được cho vào 01 (một) phong bì thư, dán kín lại, tại mép dán phong bì thư có chữ ký của các thành phần tham gia và Lê Duy K, có đóng dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thi xã K.

- Trả lại cho ông Lê Văn T1 01 (một) chiếc xe mô tô hiệu Sirius, BKS: 38K1- 281.19, số khung: RLCS5C6JOYE109689; số máy: 5C6J-109697, đã qua sử dụng.

(Tình trạng các vật chứng trên có tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/9/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Duy K phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án đối với phần liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THÂM
HỘI THÂM NHÂN DÂN THÂM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND thị xã Kỳ Anh;
- Công an thị xã Kỳ Anh;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Chi cục THADS thị xã Kỳ Anh;
- Bị cáo; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: HS; VP-TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Thạch

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**